

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 5571:2012

Xuất bản lần 2

**HỆ THỐNG TÀI LIỆU THIẾT KẾ XÂY DỰNG-
BẢN VẼ XÂY DỰNG – KHUNG TÊN**

System of design documents for construction- Construction drawings- Title blocks

HÀ NỘI – 2012

Mục lục

	Trang
1 Phạm vi áp dụng	5
2 Tài liệu viện dẫn.....	5
3 Yêu cầu chung	5
4 Trình bày khung tên	6

Lời nói đầu

TCVN 5571 : 2012 thay thế TCVN 5571 : 1991.

TCVN 5571 : 2012 được chuyển đổi từ TCVN 5571 : 1991 theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và điểm b) Khoản 1 Điều 6 Nghị định 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

TCVN 5571 : 2012 do Viện Kiến trúc, Quy hoạch Đô thị và Nông thôn– Bộ Xây dựng biên soạn, Bộ Xây dựng đề nghị, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng- Bản vẽ xây dựng- Khung tên

System of design documents for construction- Construction drawings- Title blocks

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định nội dung và cách trình bày khung tên của hồ sơ thiết kế và áp dụng cho mọi loại bản vẽ trong các giai đoạn thiết kế.

CHÚ THÍCH: Khung tên của bản vẽ trong hồ sơ thiết kế điển hình, thiết kế mẫu và thiết kế xuất khẩu không áp dụng tiêu chuẩn này.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau rất cần thiết khi áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn có ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN 4608 : 2012¹⁾, Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng. Chữ và chữ số trên bản vẽ xây dựng

3 Yêu cầu chung

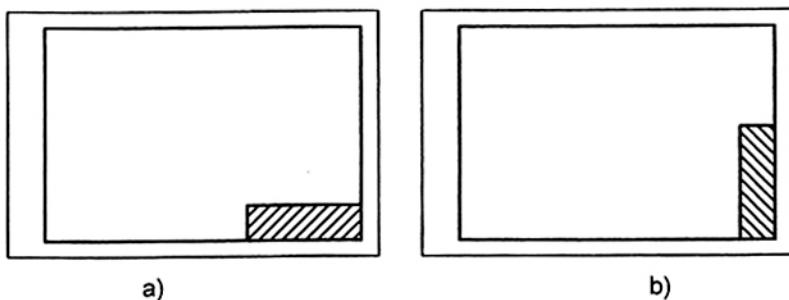
3.1 Khung tên trong bản vẽ nào phải thể hiện rõ, đầy đủ và chính xác nội dung của bản vẽ đó.

3.2 Kích thước của khung tên bản vẽ không phụ thuộc vào khuôn khổ của bản vẽ mà phải theo mẫu quy định trong Điều 3 của tiêu chuẩn này.

3.3 Khung tên phải đặt tại góc phần tư phía dưới, bên phải của bản vẽ như Hình 1.

CHÚ THÍCH: Trường hợp đặc biệt, do yêu cầu bố cục giữa các hình vẽ, cho phép đặt khung tên theo chiều đứng của bản vẽ như Hình 1b và chiều của chữ số ghi trong khung tên lấy theo chiều dài của khung tên.

¹⁾ TCVN sắp ban hành.



Hình 1 – Biểu thị khung tên của bản vẽ

4 Trình bày khung tên

4.1 Kích thước, nội dung và cách trình bày khung tên nên tuân theo quy cách thể hiện trong Hình 2.

Kích thước tính bằng milimét

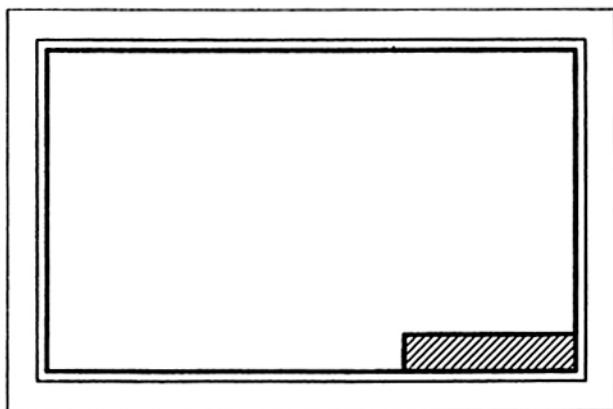
16	1			2		
8				3		
9						
10				7		
11				5		
12				15		
13				6		
14				4		
	30	30	30	25	40	25
	90			90		

Hình 2 – Kích thước, nội dung và cách trình bày khung tên

4.2 Nét bao quanh khung tên có độ đậm và đều như nét của khung bản vẽ.

4.3 Cạnh dưới và cạnh bên phải của khung tên phải đặt trùng với đường khung phía dưới và bên phải của bản vẽ (Xem Hình 3)

CHÚ THÍCH: Đối với bản vẽ có hai đường khung thì các cạnh của khung tên phải trùng với đường khung trong của bản vẽ (Xem Hình 3).



Hình 3- Ví dụ minh họa cách đặt khung tên trên bản vẽ

4.4 Kiểu và loại chữ dùng trong khung tên phải tuân theo quy định trong TCVN 4608 : 2012. Không được dùng quá 03 kiểu chữ và 04 kích thước chữ khác nhau trong một khung tên và đảm bảo thông tin chính xác, tỷ lệ hợp lý giữa các ô (tham khảo phụ lục A).

4.5 Nội dung cần ghi trong các ô của khung tên quy định trong Bảng 1.

Bảng 1 – Nội dung cần ghi trong các ô của khung tên.

Số thứ tự của ô	Nội dung cần ghi
1	Tên cơ quan đơn vị thiết kế
2	Tên công trình và cơ quan đầu tư xây dựng
3	Tên bản vẽ (mặt bằng, mặt cắt, mặt đứng...)
4	Loại (kiến trúc, kết cấu, điện, nước...) và số thứ tự của bản vẽ
5	Loại hồ sơ (thiết kế kỹ thuật, bản vẽ thi công...)
6	Ngày ký duyệt
7	Tỷ lệ hình vẽ
từ 8 đến 14	Dành để ghi chức danh, chữ ký, họ tên, đóng dấu. Tuỳ theo loại hồ sơ, bản vẽ và chức danh của đơn vị thiết kế mà có thể ghi vào các ô từ 8 đến 11 hoặc để trống một vài ô
15	Ô dành cho đơn vị thiết kế ghi các ký hiệu cần thiết

Phụ lục A

(Tham khảo)

Ví dụ minh cách trình bày nội dung trong khung tên

TƯ VẤN THIẾT KẾ XXXXXXXXXXXXXXXXXXXX  BỘ VỤ THỰC HIỆN: XXXXXX XXXXXXXXXXXXXXXXXXXX TEL: XXXXXXXX - Fax: XXXXXXXX	BỘ MÔN: KIẾN TRÚC		TÊN DỰ ÁN: DỰ ÁN XXXXXXXXXXXXXXX		
	HẠNG MỤC: XXXXXXXXXXXX		CÔNG TRÌNH: XXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXX		
	PHÓ TỔNG GĐ	XXXXXX	ĐỊA ĐIỂM:	XXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXX	
	GD VĂN PHÒNG	XXXXXX	TÊN BẢN VẼ:	XXXXXXXXXXXX	PHIẾU BẢN: X
	CHỦ NH�权 THIẾT KẾ	XXXXXX		XXXXXX	
	CHỦ TRỊ THIẾT KẾ	XXXXXX	SỐ HỢP ĐỒNG	HOÀN THÀNH:	KÝ HIỆU BẢN VẼ: XXXXX
	QUẢN LÝ KỸ THUẬT	XXXXXX	XXXXXXXXXXXX	NGÀY/ THÁNG/ NĂM	
	THIẾT KẾ	XXXXXX	GIAI ĐOAN	TỶ LỆ:	
	vẽ	XXXXXX	XXXXXXXXXXXX	1/100	

Hình A.1- Ví dụ thể hiện các nội dung trong khung tên trên bản vẽ